



METHOD STATEMENT

SIKAFLOOR®-81 EPOCEM® NEW HC

SIKA LIMITED (VIETNAM)

BUILDING TRUST



1 MỤC ĐÍCH

Tài liệu này mô tả các bước thi công lớp vữa phủ tự san phẳng gốc xi măng epoxy cải tiến Sikafloor®-81 EpoCem® New HC làm lớp ngăn ẩm tạm thời.

2 SẢN PHẨM

Sikafloor®-81 EpoCem® New HC là loại vữa san bằng 3 thành phần, gốc xi măng epoxy cải tiến, dùng làm lớp vữa cán tự san bằng dày 1.5-3 mm.

Ứng dụng:

- Lớp ngăn độ ẩm tạm thời (độ dày tối thiểu 2 mm)
- Làm phẳng hoặc dặm vá bề mặt bê tông
- Áp dụng trên sàn bê tông không có màng chống thấm, trên bề mặt ẩm và những nơi không yêu cầu thẩm mỹ cao
- Lớp dặm vá cho các lớp phủ epoxy cũng như các lớp phủ sàn công nghiệp
- Được thiết kế cho tất cả các bề mặt nền gốc xi măng

Đặc tính/ Ưu điểm:

- Lớp phủ cho sàn bê tông và lớp cán xi măng chưa đủ tuổi
- Kết dính tốt ngay cả trên bề mặt ẩm
- Thích hợp cho các sàn không có màng chống thấm
- Chống thấm
- Cho phép thoát hơi nước
- Có thể phủ tiếp các lớp nhựa epoxy sau 24 giờ (ở 20oC, độ ẩm tương đối 75%)
- Kháng nước và dầu tốt
- Thi công nhanh

3 THI CÔNG

3.1 Chuẩn bị bề mặt

• Yêu cầu

- Bề mặt bê tông phải đặc chắc, cường độ nén tối thiểu là 25 N/mm² và lực bám dính tối thiểu 1.5 N/mm².
- Bề mặt phải sạch sẽ, khô ráo, không dính dầu mỡ, các chất gây ô nhiễm khác như dầu, mỡ, lớp phủ cũ, các chất sửa chữa bề mặt khác, v.v...
- Nên làm thử một diện tích nhỏ trước khi thi công toàn bộ.

• Chuẩn bị bề mặt

- Bề mặt bê tông phải được chuẩn bị bằng biện pháp cơ học như sử dụng các thiết bị làm nhám hoặc thiết bị mài để loại bỏ các vật liệu bám dính để đạt được mặt nền đặc chắc.
- Bê tông yếu phải được loại bỏ và sửa chữa bề mặt chẳng hạn như các lỗ rỗng, lỗ rỗng phải được lộ ra hoàn toàn.
- Tiến hành sửa chữa mặt nền, sử dụng các vật liệu thích hợp như các dòng Sikafloor®, Sikadur® và Sikagard® để trám các lỗ rỗng, lỗ rỗng và làm phẳng bề mặt.
 - Bề mặt vữa hoặc bê tông phải được phủ hoặc làm phẳng nhằm đạt được bề mặt bằng phẳng.
 - Các điểm gồ ghề phải được loại bỏ bằng cách mài.

- Tất cả bụi bẩn, các vật liệu bỏ để bong tróc phải được loại bỏ hoàn toàn trước khi tiến hành thi công sản phẩm bằng cách sử dụng bàn chải, máy hút bụi...
- Bề mặt sắt thép phải được phun cát (SA 2 ½).

3.2 Trộn

a. Lớp lót: Sikafloor® Repair Epocem® Module

Lắc mạnh thành phần A (chất lỏng màu trắng) trước khi trộn, sau đó đổ vào thùng chứa thành phần B và trộn đều bằng cần trộn điện tốc độ thấp. Thời gian trộn tối thiểu là 3 phút nhưng có thể trộn lâu hơn cho đến khi đạt được hỗn hợp có độ sệt đồng nhất.

b. Lớp ngăn ẩm và tự san phẳng: Sikafloor®-81 EpoCem® New HC

- Lắc thành phần A và cho vào thành phần B. Lắc đều hỗn hợp A+B trong vòng ít nhất 30 giây.
- Đổ chất lỏng (A+B) vào thùng trộn rồi cho thành phần C (bột) vào, trộn bằng cần trộn điện (khoảng 300–400 vòng/phút).
- Trộn ít nhất 3 phút cho đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất!
- Xin lưu ý: Có thể giảm thành phần C theo tỉ lệ 1 đến 2 kg mỗi bộ Sikafloor® Epocem để có thể điều chỉnh độ sệt theo yêu cầu.
- KHÔNG được thêm nước!

3.3 Thi công

a. Lớp lót: Sikafloor® Repair Epocem® Module

- Thi công lớp lót **Sikafloor® Repair EpoCem® Module** (Thành phần A+B) với định mức khoảng 0.2-0.3 kg/m², tùy thuộc vào điều kiện bề mặt, thi công bằng cọ hoặc rulo.
- Tránh hiện tượng bọt khí. Cần khoảng 1 giờ để bề mặt trở nên hơi dính.

b. Lớp tự san phẳng: Sikafloor®-81 Epocem® New HC

- Đổ hỗn hợp đã trộn lên lớp lót vẫn còn hơi dính, có thể đi lại được và thi công bằng bay có răng cưa hoặc bằng cào để tạo độ dày như hướng dẫn (định mức khoảng 4.2 kg/m² cho chiều dày 2 mm).
- Ngay sau khi thi công, dùng con lăn có gai nhọn để làm thoát khí và đạt được bề mặt bằng phẳng!
- Tuân thủ thời gian mở tối đa của Sikafloor®-81 EpoCem® New HC.
- Chờ Sikafloor®-81 EpoCem® New HC đông cứng trước khi thi công lớp phủ.

Các lưu ý quan trọng:

- Nhiệt độ tối thiểu của nền +10 °C
- Nhiệt độ tối đa của nền +30 °C
- Nhiệt độ tối thiểu của nền phải cao hơn điểm sương ít nhất 3 °C
- Độ ẩm tương đối của không khí tối đa là 80%
- Trộn hỗn hợp thật đều (không vón cục)
- Không được phép cho nước vào hỗn hợp

Vui lòng tham khảo tài liệu kỹ thuật sản phẩm liên quan để biết thêm chi tiết.

MIỄN TRỪ

Những thông tin, và đặc biệt những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu giữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không đảm bảo sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công mà họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính sản phẩm của mình. Quyền sở hữu bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Sika Limited (Vietnam)
Nhon Trach 1 Industrial Zone
Nhon Trach, Dong Nai
Vietnam
vnm.sika.com

Phone: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
Mail: sikavietnam@vn.sika.com

Hướng dẫn thi công
Sikafloor®-81 EpoCem® New HC
Ngày phát hành: 09/2018